TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12-11-2019
V/v "Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tăng Thiện Tính.

Ông Huỳnh Minh Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 167/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019 về việc*"Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 71/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Diệu H, sinh năm 1990 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C.

Bị đơn: Anh Phạm Thanh L, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 6 năm 2019 và tại phiên tòa chị Trần Diệu H trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Thanh L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh C. Trong

thời gian chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, tính tình không hợp nhau, sống với nhau không hạnh phúc, gia đình hai bên đã hàn gắn nhưng không có kết quả. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với anh Phạm Thanh L.

Về nuôi con chung: Chị và anh Phạm Thanh L có 03 người con chung tên Phạm Thị S, sinh ngày 02/10/2008, Phạm Đình Đ, sinh ngày 08/4/2010 và Phạm Đăng K, sinh ngày 30/9/2016. Sau khi ly con có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại biên bản ghi lời khai ngày 30 tháng 9 năm 2019 anh Phạm Thanh L trình bày*: Anh và chị Trần Diệu H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh C. Trong thời gian chung sống vợ chồng không có cự cãi, thỉnh thoảng anh chỉ đi nhậu với bạn bè ở xóm và có thời gian anh cũng không quan tâm đến chị H và con. Anh và chị H đã ly thân với nhau từ tháng 12/2018 cho đến nay. Nay anh xét thấy còn thương chị H nên yêu cầu được hàn gắn.

Về nuôi con chung: Anh và chị Trần Diệu H có 03 người con chung tên Phạm Thị S, sinh ngày 02/10/2008, Phạm Đình Đ, sinh ngày 08/4/2010 và Phạm Đăng K, sinh ngày 30/9/2016. Nếu chị H cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi con chung tên Phạm Đăng K. Đối với Phạm Thị San S, Phạm Đình Đ có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Áp dụng các Điều 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Diệu H đối với anh Phạm Thanh L.

+ Về nuôi con chung: Giao 03 người con chung tên Phạm Thị San S, sinh ngày 02/10/2008, Phạm Đình Đ, sinh ngày 08/4/2010 và Phạm Đăng K, sinh ngày 30/9/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Diệu H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phạm Thanh L địa chỉ cư trú Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C nên yêu cầu của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Phạm Thanh L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh L.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Diệu H và anh Phạm Thanh L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh C nên hôn nhân của chị H và anh L là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Chị Trần Diệu H xác định quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, tính tình không hợp nhau, sống với nhau không hạnh phúc, gia đinh hai bên đã hàn gắn nhưng không có kết quả. Anh Phạm Thanh L xác định trong quá trình chung sống giữa anh và chị H không có cãi nhau, thỉnh thoảng anh chỉ đi nhậu với bạn bè ở xóm và có thời gian anh cũng không quan tâm đến chị H và con. Nay anh còn thương chị H nên yêu cầu được hàn gắn. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị H không còn tình cảm với anh L, chị H cương quyết ly hôn. Mặt khác, từ khi chị H và anh L không còn chung sống với nhau đến nay gần 01 năm nhưng anh L không có biện pháp hàn gắn tình cảm để chị H về chung sống với nhau. Đồng thời, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh L để tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng anh L luôn vắng mặt không lý do. Từ đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được trái với nguyên tắc của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Diệu H với anh Phạm Thanh L.

[3] Về nuôi con chung: Chị Trần Diệu H và anh Phạm Thanh L có 03 người con chung tên Phạm Thị San S, sinh ngày 02/10/2008, Phạm Đình Đ, sinh ngày 08/4/2010 và Phạm Đăng K, sinh ngày 30/9/2016. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi 03 người con chung. Anh L yêu cầu được nuôi con chung tên Phạm Đình K. Tại đơn nguyện vọng ngày 09/7/2019 cháu Phạm Thị San S và Phạm Đình Đ có nguyện vọng được ở với chị H nên giao 02 người con chung tên Phạm Thị San S và Phạm Đình Đ cho chị H trực tiếp nuôi là phù hợp với nguyện vọng của con chung. Đối với Phạm Đăng K, sinh ngày 30/9/2016 chị H và anh L đều có yêu cầu

được nuôi. Tuy nhiên, cháu Phạm Đăng K hiện nay còn nhỏ nên Tòa án không ghi ý kiến để xem xét nguyện vọng của cháu K. Mặt khác, từ khi chị H và anh L ly thân cho đến nay đã hơn 01 năm người con chung do chị H trực tiếp nuôi đã ổn định về mặt tâm sinh lý. Do đó, để người con chung được phát triển bình thường và có điều kiện chăm sóc tốt nên tiếp tục giao người con chung tên Phạm Đăng K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Trần Diệu H không yêu cầu nên không xem xét

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trần Diệu H phải chịu 300.000 đồng. Ngày 17 tháng 6 năm 2019 chị H đã dự nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005773 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm chị Trần Diệu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Thanh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Diệu H với anh Phạm Thanh L (chị H và anh L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 189/KH ngày 7/3/2007).

- Về nuôi con chung: Giao 03 người con chung tên Phạm Thị San S, sinh ngày 02/10/2008, Phạm Đình Đ, sinh ngày 08/4/2010 và Phạm Đăng K, sinh ngày 30/9/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Phạm Thanh L không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trần Diệu H phải chịu 300.000 đồng. Ngày 17 tháng 6 năm 2019 chị H đã dự nộp tạm ứng án phí với số

tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005773 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm chị Trần Diệu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Thanh L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi